

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÚ XUYÊN

TRƯỜNG : THCS CHUYÊN MỸ

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

TÊN ĐỀ TÀI

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP RÈN LUYỆN KỸ NĂNG TỰ HỌC TIẾNG
ANH CHO HỌC SINH LỚP 9**

Môn : Tiếng Anh

Cấp học : THCS

Tác giả : Vũ Hồng Hạnh

Đơn vị công tác : Trường THCS Chuyên Mỹ - Phú Xuyên – Hà Nội

Chức vụ : Giáo viên

NĂM HỌC : 2023 – 2024

MỤC LỤC	TRANG
1. LỜI MỞ ĐẦU	3
1.1.Lí do chọn đề tài	3
1.2. Mục đích nghiên cứu	4
1.3 Đối tượng nghiên cứu	4
1.4.Phương pháp nghiên cứu	3
2.NỘI DUNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM	4
2.1. Cơ sở lí luận của sáng kiến kinh nghiệm	4
2.1.1 Quan niệm tự học	4
2.1.2 Vai trò của tự học	5
2.1.3 Quan điểm hướng dẫn tự học	6
2.1.4 Sự cần thiết của việc hướng dẫn tự học môn Tiếng Anh ở nhà	7
2.2. Thực trạng vấn đề trước khi thực hiện sáng kiến kinh nghiệm	7
2.2.1. Những thuận lợi.	7
2.2.2. Những khó khăn	8
2.3. Các giải pháp thực hiện.	9
2.3.1.Tiếng anh 9.	9
2.3.2.Các hình thức tự học ở nhà.	12
2.3.3. Một số phương tiện để học sinh tự học ở nhà .	13
2.4.. Hiệu quả của sáng kiến kinh nghiệm	15
3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	17
3.1. Kết luận	17
3.2. Kiến nghị	17
TÀI LIỆU THAM KHẢO	18

1. LỜI MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Tự học là mục tiêu cơ bản của quá trình dạy học. Vì vậy, bồi dưỡng năng lực tự học là cách tốt nhất để tạo ra động lực mạnh mẽ cho quá trình học tập. Tự học giúp cho mọi người có thể chủ động học tập suốt đời. Trong xã hội hiện đại đang biến đổi nhanh cùng với sự bùng nổ thông tin, khoa học, kỹ thuật, công nghệ phát triển như vũ bão, thì không thể nhồi nhét vào đầu óc học sinh khối lượng kiến thức ngày càng nhiều. Nếu rèn luyện cho người học có được phương pháp, kỹ năng, thói quen, ý chí học sinh thì sẽ tạo cho họ lòng ham học, khơi dậy nội lực vốn có trong mỗi con người, kết quả học tập sẽ được nhân lên gấp bội. Ngày nay, người ta nhấn mạnh mặt hoạt động học trong quá trình dạy học, nỗ lực tạo ra sự chuyển biến từ học tập thụ động sang tự học chủ động.

Tự học là công việc suốt đời của con người trong xã hội học tập hiện nay, đặc biệt trước sự phát triển như vũ bão của khoa học – kỹ thuật, của nền kinh tế tri thức. Vì vậy nhu cầu tự học càng trở nên cấp thiết.

Trong dạy học, muốn đạt hiệu quả cao phải hướng vào việc phát huy năng lực tự học của học sinh, phải kích thích và tạo động lực cho tự học; dạy học phải lấy tự học làm mục tiêu và làm động lực. Muốn tự học có kết quả, người học phải có một số kiến thức và kỹ năng cần thiết, một phần trong đó do nhà trường trang bị, một phần quan trọng hơn là sự học hỏi và rèn luyện thường xuyên của người học.

Đối với học sinh thì cụm từ “kỹ năng tự học” chắc hẳn không còn quá xa lạ. Càng trưởng thành, việc tự học càng giữ vai trò quan trọng, vì nó là phương pháp hiệu quả nhất để học sinh trau dồi và nâng cao kiến thức của bản thân.

Để rèn luyện tính tự học một cách hiệu quả nhất đòi hỏi người học bắt buộc phải có kỹ năng mềm, thể hiện hành động tự mày mò, nghiên cứu kiến thức từ sách, vở, mạng xã hội hay trong cuộc sống nhằm mục đích nâng cao kiến thức. Nói một cách khác, kỹ năng này là hệ thống những hành động đảm bảo con người tự học một cách có hiệu quả và phù hợp với từng cá nhân. Kỹ năng tự học bao gồm 03 nhóm kỹ năng chính như:

Nhóm kỹ năng định hướng hoạt động tự học: Kỹ năng tiếp nhận thông tin, phát hiện vấn đề, kỹ năng lập kế hoạch để thực hiện mục đích tự học của bản thân.

Nhóm kỹ năng thực hành kỹ năng tự học: Kỹ năng tìm kiếm kiến thức, nghiên cứu tài liệu, kỹ năng xử lý vấn đề và những kỹ năng thực hành trong thực tiễn.

Nhóm kỹ năng tự kiểm tra, đánh giá quá trình tự học của chính mình.

Tự học Tiếng Anh là một giải pháp được khá nhiều học sinh lựa chọn, các em có thể học bằng cách xem các video hướng dẫn học trên Youtube, tự đọc các tài liệu, các bài báo, tin tức bằng Tiếng Anh để trau dồi vốn từ vựng, rồi cũng có thể tự giải các đề test để kiểm tra năng lực và củng cố lại kiến thức của bản thân. Tự học Tiếng Anh có ưu điểm là các em sẽ thoải mái học theo các chủ điểm mà mình thích, mà mình tự thấy bản thân cần trau dồi thêm, và học theo cách riêng của mình, sẽ giúp mình cảm thấy thoải mái hơn. Đồng thời, khi tự học Tiếng Anh thì các em cũng sẽ đỡ tốn tiền đi học thêm.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy, nhiều học sinh vẫn chưa xác định được mục tiêu học tập, nhận thức chưa đúng về tầm quan trọng của học tập, vẫn còn tư tưởng bỏ học ,chậm tiến hoặc vì thiếu tinh thần vượt khó. Ham chơi, đua đòi cộng thêm những ham muốn trước mắt, các em thiếu ý chí dành cho việc học. Giáo viên luôn phải tự tìm biện pháp để học sinh yêu thích môn Tiếng Anh , để HS tập trung vào bài giảng trên lớp đã khó nên việc các em nhận thức đúng đắn, đầy đủ về tự học không phải là điều dễ dàng.

Tự học thành công là một động lực quan trọng làm cho HS tự tin nhờ đó say mê học tập. Đó là những điều kiện bên trong để phát huy sức sáng tạo của thế hệ trẻ, đáp ứng nhu cầu của người lao động trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá

Xuất phát từ thực tế trên tôi đã chọn sáng kiến kinh nghiệm mang tên “Một số giải pháp rèn luyện kỹ năng tự học môn Tiếng Anh 9”. Với việc nghiên cứu đề tài này, tôi mong muốn phân nào giúp học sinh khắc phục những khó khăn để học Tiếng Anh có hiệu quả

1.2. Mục đích nghiên cứu

Xây dựng quy trình và lựa chọn các biện pháp sư phạm để rèn luyện cho học sinh kỹ năng tự học trong bộ môn Anh nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

Hướng dẫn học sinh cách tự học ở nhà để nắm vững kiến thức đã được học , đồng thời tìm tòi thêm các kiến thức nâng cao.

Trao đổi cùng đồng nghiệp trong việc tìm ra các phương pháp , các bài tập, các chuyên đề phù hợp , giúp học sinh tự học ở nhà

Giúp học sinh có một hành trang vững chắc, chuẩn bị nền tảng cho kỳ thi vào lớp 10, và làm hành trang cho các em học sinh khi bước lên cấp THPT.

1.3 Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Hệ thống các kiến thức ngữ pháp Tiếng Anh 9

1.4. Phương pháp nghiên cứu

Đề tài được thực hiện dựa trên phương pháp thực nghiệm sư phạm , phương pháp nghiên cứu xây dựng cơ sở lí thuyết, phương pháp phân tích tổng kết kinh nghiệm.

2.NỘI DUNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

2.1. Cơ sở lí luận của sáng kiến kinh nghiệm

2.1.1 Quan niệm tự học

Hiện nay, có rất nhiều khái niệm về "tự học". Trước hết, "tự học được hiểu là sự động não, suy nghĩ, sử dụng năng lực trí tuệ (quan sát, so sánh, phân tích...) và có khi cả cơ bắp (khi sử dụng công cụ) cùng các phẩm chất của chính bản thân người học (tính trung thực, khách quan, có chí tiến thủ, kiên trì, nhẫn nại, lòng say mê khoa học), cả động cơ, tình cảm, cả nhân sinh quan, thế giới

quan để chiếm lĩnh một lĩnh vực hiểu biết nào đó của nhân loại, biến lĩnh vực đó thành sở hữu của mình".

Có quan điểm khác cho rằng: "Tự học là hình thức hoạt động nhận thức của cá nhân nhằm nắm vững hệ thống tri thức và kỹ năng, do chính người học tự tiến hành trên lớp, ngoài lớp hoặc không theo chương trình và sách giáo khoa đã quy định."

Nhìn chung, khái niệm tự học có thể mang lại rất nhiều quan điểm từ các góc nhìn của các chuyên gia khác nhau. Nhưng suy cho cùng, những định nghĩa về sự tự học luôn có điểm chung trong đặc trưng, đó là tính chủ động và linh hoạt. Đó chính là quá trình tự làm việc, tự tiếp thu kiến thức mà không có sự hướng dẫn của người khác, hoặc chỉ được hướng dẫn ở những bước sơ khai ban đầu. Tự học đề cao đến phương pháp tự tìm kiếm và chủ động học hỏi, trau dồi các kiến thức mà không cần đến người hướng dẫn và không cần một sự thúc giục nào.

Tự học có thể hình thành từ việc tự bản thân nghiên cứu tìm hiểu mà không nhờ vả hay trông chờ vào bất cứ ai. Hoặc tự học còn có thể được hiểu là chúng ta dựa vào kiến thức được thầy cô giáo hoặc người đi trước cung cấp để dựa vào đó hình thành những bài học cho riêng mình.

2.1.2 Vai trò của tự học

Tự học đóng một vai trò rất quan trọng trên con đường học vấn của mỗi người. Người biết tự học luôn tư duy mỳ mò, tìm kiếm, nghiên cứu một cách tích cực và không cần ai nhắc nhở ở bất cứ hoàn cảnh nào. Nhờ đó những con người ấy luôn biết nhìn xa trông rộng, không bị tụt hậu, luôn nhạy bén trong thực tế do biết áp dụng kiến thức đã học. Kiến thức là vô cùng trong khi trí nhớ của con người là hữu hạn, nếu chỉ biết học tủ học vẹt thì ta sẽ không thể biến những kiến thức ấy thành của mình để vận dụng vào thực tế mà sẽ mau chóng quên đi. Tự học sẽ giúp ta khắc phục được nhược điểm này đồng thời giúp ta rèn luyện thói quen tích cực, chủ động hơn trong hoàn cảnh khó khăn. Hơn hết, khi tự học ta mới thấy được cái hay, cái đẹp của tri thức từ đó trở nên say mê khám phá, học hỏi nhiều điều mới lạ hơn nữa.

Tự học chính là cuộc hành trình của bản thân để chiếm lĩnh kiến thức,. Cái cảm giác lúc tự mình ngộ ra được những điều mới lạ thật không còn gì vui hơn và bài học đó sẽ mãi theo ta. Tự học giúp ta nắm vững căn bản, đào sâu và mở rộng kiến thức chứ không phải nhận thức một cách máy móc. Có tự học ta mới hệ thống lại được những kiến thức đã học và kịp thời nhận ra thiếu sót của bản thân để kịp thời bồi đắp, từ đó ta có bước đầu tự tin trên con đường học vấn.

Trong lịch sử ta thấy có rất nhiều tấm gương thành tài nhờ nỗ lực tự học của bản thân như trạng nguyên Mạc Đĩnh Chi, Nguyễn Hiền và tiêu biểu chính là chủ tịch Hồ Chí Minh. Hằng đêm, sau 12 giờ lao động nặng nhọc Người lại tự học tiếng Pháp bằng cách học thuộc long mỗi ngày mười từ, và cứ thế Người đã thông thạo không chỉ tiếng Pháp mà còn nhiều ngoại ngữ khác như tiếng Trung Quốc, tiếng Anh. Người cũng đã từng nói “Trong cách học. phải lấy tự học làm nòng cốt”.

Trong thực tế ta có thể thấy vẫn còn rất nhiều người học tủ, học vẹt một cách ép buộc để đối phó với kiểm tra thi cử. Cách học này chỉ đem lại hiệu quả tức thời nhưng không mấy ai nghĩ đến hậu quả lâu dài của nó. Những cách học ấy làm cho ta không hiểu hết bản chất của vấn đề dẫn đến việc mau chóng lãng quên mà lại còn lãng phí thời gian và công sức.

Vậy để việc tự học có hiệu quả, ta cần phải nắm vững kiến thức căn bản của thầy cô truyền thụ thật tốt, biết liên kết chúng thành một khối kiến thức đầy đủ và vững chắc từ đó mới có thể áp dụng vào trong bài tập. Ta cũng cần phải soạn trước bài học ở nhà để nắm bắt được nội dung chính và dễ dàng theo kịp bài giảng của thầy cô trên lớp. Nhưng quan trọng hơn hết mỗi người cần phải có tinh thần tự giác học tập mọi lúc, mọi nơi. Như vậy việc học sẽ không bị nhàm chán, không bị lệ thuộc gò bó từ đó khiến kiến thức sâu rộng hơn, in đậm trong trí nhớ.

2.1.3 Quan điểm hướng dẫn tự học

Xác định mục tiêu rõ ràng

Việc đặt kế hoạch mục tiêu là 1 bước đơn giản nhưng cũng quan trọng. Việc xác định mục tiêu sẽ giúp bạn quyết tâm và kiên trì hơn để tiến đến cái đích trước mắt. Thêm nữa, xác định mục tiêu cũng giúp bạn tìm được hướng đi về lĩnh vực bạn cần nắm bắt.

Có kế hoạch cụ thể, nhất quán

Việc học là không phải ngày một ngày mai mà nó là cả một quá trình dài cho bạn không ngừng trau dồi, nghiên cứu, nỗ lực. Bạn cần phải kiên nhẫn và tạo thói quen tự học, sắp xếp thời gian, lịch học, tần suất học một cách nhất quán để có thể tiếp thu kết quả tự học một cách có hiệu quả nhất.

Chọn lọc tài liệu học tập khoa học

Việc chọn nguồn tài liệu cũng rất quan trọng đối với việc học bởi nó chính là tài liệu dẫn dắt tri thức của bạn. Đó có thể là các đầu sách, báo chí, internet,... hay từ những người xung quanh bạn. Tuy nhiên nếu bạn tìm được nguồn tài liệu hữu ích, quá tốt rồi. Nhưng với những thông tin lan truyền hiện nay hay các kiến thức sai lệch, bạn cần phải thật cẩn thận trong việc lựa chọn tài liệu một cách khoa học, đúng đắn và phù hợp nhất.

Tối ưu phương pháp học tập, biết cách tự học phù hợp với bản thân

Học nhiều chưa chắc đã bằng học một cách có chọn lọc. Mỗi người sẽ có cách học phù hợp riêng. Nếu có thể hãy thử qua nhiều phương pháp học tập rồi xem xét, đánh giá và quyết định xem phương thức nào là đúng đắn và thích hợp với bản thân nhất.

Học với bất kỳ ai bạn thích, kết hợp với cách hoạt động khác

Một cách khác nữa, là bạn có thể lập nhóm tự học. Bạn có thể học với bất cứ ai hay với bất cứ người bạn thân thiết nào. Điều này cũng góp phần tạo động lực phấn đấu với nhau, hay là sự khích lệ mỗi lúc mất kiên trì, chán nản.

Thêm nữa khi học với người khác, bạn cũng có thể tiếp thu những ý kiến khác biệt hay mới mẻ từ đó, từ đó góp phần mở rộng tầm nhìn, mở rộng tri thức hơn.

2.1.4 Sự cần thiết của việc hướng dẫn tự học môn Tiếng Anh ở nhà

Đối với môn Tiếng Anh việc hướng dẫn học sinh tự học là rất quan trọng

Bồi dưỡng năng lực tự học cho HS là một nhiệm vụ quan trọng, không thể thiếu được của GV, dù là GV dạy ở tiểu học, hay ở THCS, THPT. Không thực hiện tốt, thực hiện có kết quả nhiệm vụ này, có thể nói, người GV chưa hoàn thành được sứ mệnh cao cả của mình là biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo đối với HS.

Vì là một hoạt động độc lập, tự mình, cho nên những gì thu nhận được, lĩnh hội được sẽ được nhớ lâu, bền chặt. Là một loại hoạt động, một loại lao động đặc biệt, hoạt động học, tự học đòi hỏi người học phải có hứng thú trong học tập, tự học. Trong hoạt động học tập, hứng thú có vai trò hết sức quan trọng, thực tế cho thấy hứng thú đối với các bộ môn của học sinh tỉ lệ thuận với kết quả học tập của các em.

Giáo viên cần phải hướng dẫn học sinh tự nghiên cứu, tự học, để giúp học sinh có thể tự mình nghiên cứu, tự học và giáo viên vừa là người thầy, vừa là người tư vấn cho học sinh.

Học sinh phải chú trọng đến phương pháp học tập phù hợp và hiệu quả. Hiện nay, học sinh phải thay đổi thái độ học thụ động của mình, cụ thể là bớt phụ thuộc vào giáo viên và chịu trách nhiệm cho việc học của chính mình.

2.2. Thực trạng vấn đề trước khi thực hiện sáng kiến kinh nghiệm

2.2.1. Những thuận lợi.

Các em học sinh lớp 9 trường THCS Chuyên Mỹ mà tôi trực tiếp giảng dạy đa số là các em chăm học và ngoan. Phần đông các em nhận thức rõ tầm quan trọng của việc học Tiếng Anh.

Những phương tiện giúp các em rèn luyện cho bộ môn Tiếng Anh không còn là vấn đề nan giải. Các em có khá đầy đủ các phương tiện để hỗ trợ cho việc tự học Tiếng Anh ở nhà, từ các thiết bị công nghệ như điện thoại, máy tính và Ti vi có kết nối internet đến các tài liệu tự học Tiếng Anh, các em có thể mượn tài liệu từ thư viện nhà trường, nhằm phục vụ cho môn Tiếng Anh rất đa dạng và phong phú.

2.2.2. Những khó khăn

Tổ Ngoại Ngữ chúng tôi được sự quan tâm của ban giám hiệu trường THCS Chuyên Mỹ. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, đồng nghiệp tôi và tôi cũng gặp những khó khăn trong việc nâng cao chất lượng bộ môn

Trình độ của các em trong một lớp có sự chênh lệch, lớp học đông mà thời lượng cho 1 tiết học chỉ có 45 phút. Với thời lượng ít ỏi, việc luyện tập cho các em thành thạo các kỹ năng và nắm chắc các kiến thức ngữ pháp quả là một vấn đề nan giải.

Để khắc phục những khó khăn mà suốt những năm qua chúng tôi gặp phải. Tổ Ngoại Ngữ chúng tôi phải thường xuyên trao đổi chuyên môn nhằm thống nhất lên phương án hướng dẫn học sinh tự học cũng như thiết kế các phiếu học tập để học sinh tự tìm hiểu và tự học thêm ở nhà

2.3. Các giải pháp thực hiện.

2.3.1. Một số dạng bài tập tự học

Thời gian học ở nhà là lúc các em tìm tòi học hỏi, mở rộng thêm kiến thức đã học

.Thời gian học ở nhà không hạn chế, tài liệu tham khảo cũng nhiều hơn hoặc các em có thể hỏi người lớn hoặc những người biết sử dụng Tiếng Anh về bài học của mình đã học ở lớp. Do đó việc giao thêm các bài tập mở rộng và nâng cao cho học sinh là điều hết sức cần thiết

Xây dựng tài liệu tự học cho học sinh chi tiết

Khi xây dựng tài liệu tự học giáo viên cần chi tiết về mục tiêu, thời gian, cách tìm và đọc sách hoặc tài liệu tham khảo.

VD : Topic: REPORTED SPEECH

Giáo viên hướng dẫn học sinh nguồn tài liệu Đọc SGK, nguồn internet

Thời gian hoàn thành : 2 ngày

Hoàn thiện phần kiến thức điền vào bảng sau

REPORTED SPEECH	
DIRECT SPEECH	INDIRECT SPEECH
❖ PRESENT CONTINUOUS	->
Am/is/are + V-ing	
❖ PRESENT SIMPLE	
work (s) is/am(not)/don't/doesn't ..	
❖ SIMPLE PAST	->
Was/were/didn't visit/visited	
❖ PAST CONTINUOUS	->
Was/were + v-ing	
PRESENT PERFECT	->

Havs/has + v-ed/pII	
❖ FUTURE SIMPLE	->
Will/won't/ + V	
MODEL VERBS	->
Can/has/have to/ must /may/shall	

Thay đổi từ chỉ định, các trạng từ và cụm từ chỉ thời gian và nơi chốn:

DIRECT SPEECH	INDIRECT SPEECH
this	
these	
now	
here	
today	
ago	
yesterday	
tomorrow	
this year / month / week	
last year / month / week	
next year / month / week	
a year / month / week ago	
The day before yesterday	
The day after tomorrow	

Các kiểu câu

TYPES OF SENTENCES	DIRECT SPEECH (FORM)
Câu trần thuật	
Câu hỏi Yes/No	
Câu hỏi có từ để hỏi Wh-	
Câu mệnh lệnh/ yêu cầu	

VOCABULARY

Tìm từ cùng chủ đề.

Cấu trúc của sách giáo khoa mới hiện nay là học theo chủ đề nên việc thực hiện phương pháp học tìm từ theo chủ đề rất phù hợp và dễ thực hiện. Phương pháp này có thể thực hiện như ví dụ minh họa sau Sau khi học xong unit 2(Tiếng Anh 9) adjectives describe about city lie .Giáo viên yêu cầu học sinh tìm từ có liên quan đến chủ đề này càng nhiều càng tốt. Giáo viên có thể hướng dẫn học sinh sắp xếp các từ mình tìm được theo 2 cách sau.

Sắp xếp từ theo cột hoặc sắp xếp từ theo dạng Network.

Đối với dạng bài tập này, giáo viên có thể giao cho cá nhân hoặc tổ nhóm cùng

làm và giới hạn một lượng thời gian nào đó sau đó kiểm tra và cho điểm

Với phương pháp này học sinh có thể tập được thói quen tra cứu, suy tầm, tìm hiểu và sắp xếp thông tin .Chắc rằng những từ mới mà học sinh tự tìm ra thì các

em có thể nhớ lâu hơn . Nhưng khi tổ chức học tập theo cặp hay nhóm cần phải đề phòng chỉ có một vài học sinh làm thay cho cả nhóm chép lại. Vì vậy đi đôi với việc ra bài tập, giáo viên phải có cách kiểm tra để kiểm soát từng cá nhân học sinh

Học Tiếng Anh qua trò chơi.

Bậc THCS, học sinh rất thích những hình thức học mà chơi, học có thi đua với bạn. Do vậy ngoài những trò chơi trên lớp , giáo viên cũng nên hướng dẫn cho các em một vài trò chơi ở nhà nhằm giúp các em củng cố được bài hoặc nâng cao

kiến thức. Sau đây là một số trò chơi bổ ích .

* Thi nhau liệt kê các từ mới bắt đầu bằng một chữ cái nào đó. Ai đưa ra được nhiều từ đúng hơn sẽ là người chiến thắng.

Ví dụ : Học sinh liệt kê từ bắt đầu bằng chữ cái B.

Học sinh 1. banana, boy,

Học sinh 2. bowl, beef, but,

Trò chơi này cũng có thể áp dụng để chơi theo tổ, nhóm.

*Thi đưa ra những từ nối nhau: Chữ cuối của từ đầu là chữ đầu của từ sau.

Nếu học sinh 1 đưa ra từ “apple ” thì học sinh 2 phải đưa ra từ bắt đầu bằng chữ cái “e” như “egg” rồi học sinh 1 phải tiếp tục đưa ra từ bắt đầu bằng chữ cái “g” như “glass”... Cứ như thế cho đến khi một trong hai người không thể đưa ra một từ hợp luật thì bị thua .

* Giúp HS học và nhớ tính từ chỉ tính cách (ADJECTIVES FOR PERSONALITY) để miêu tả người thân, bạn bè tôi hướng dẫn các em vẽ 2 SĐ sau để chỉ trạng thái vui và buồn, miêu tả trạng thái vui, tôi hướng dẫn HS vẽ mặt cười:

Miêu tả trạng thái buồn, tôi hướng dẫn HS vẽ mặt buồn: Cứ như thế chúng ta chịu khó hướng dẫn và bày vẽ thường xuyên để HS có thói quen học và ôn tập từ vựng bằng SĐTD. Tôi hy vọng thói quen này sẽ giải đáp được điều phân vân trên.

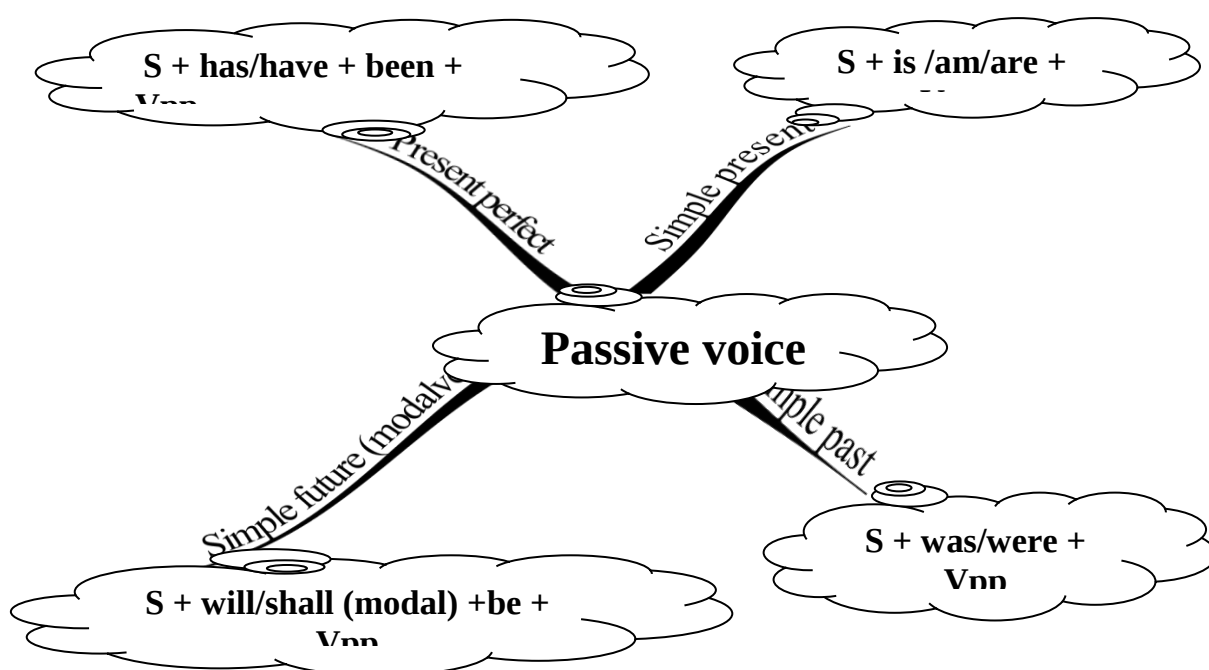
Tôi thường sử dụng SĐTD để dạy và ôn tập ngữ pháp, ngữ âm, từ vựng theo chủ điểm và hình thành cho HS thói quen học và nhớ từ vựng được nhiều

REVIEW TENSES IN ENGLISH

- Hoạt động 1: HS lập sơ đồ tư duy theo nhóm theo nhóm hay cá nhân với gợi ý của GV.
- Hoạt động 2: HS hoặc đại diện của các nhóm HS lên báo cáo, thuyết minh về SĐTD mà nhóm mình đã thiết lập.
- Hoạt động 3: HS thảo luận, bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện SĐTD về kiến thức của bài học đó. GV sẽ là người cố vấn, là trọng tài giúp HS hoàn chỉnh SĐTD, từ đó dẫn dắt đến kiến thức của bài học.
- Hoạt động 4: củng cố kiến thức bằng một SĐTD mà GV đã chuẩn bị sẵn hoặc một SĐTD mà cả lớp đã tham gia chỉnh sửa hoàn chỉnh, cho HS lên trình bày, thuyết minh về kiến thức đó.
- Hoạt động 5: Giáo viên giao bài cho HS về chủ điểm bằng các tài liệu phổ thông và các bài trực tuyến để hs tự luyện tập thêm.

PASSIVE

- Giáo viên hướng dẫn học sinh vẽ sơ đồ tư duy về các dạng câu bị động mà học sinh đã được học .
- Ở phần này ta có thể dùng sơ đồ tư duy để HS củng cố lại kiến thức các dạng câu bị động mà học sinh đã được học .



- Ngoài việc hs vẽ sơ đồ tư duy về các dạng câu bị động thì giáo viên giao cho học sinh các bài tập liên quan đến chủ đề này . GV gửi các đường links để cho

hs luyện tập, thông qua đó gv sẽ nắm bắt được những lỗi sai mà nhiều HS mắc để có giải pháp khắc phục cho HS

ĐẠI TỪ QUAN HỆ (Relative pronouns)

Sau khi học về mệnh đề quan hệ và các đại từ quan hệ, cho các em kết hợp các câu đơn thành câu phức sử dụng mệnh đề quan hệ GV đã hướng dẫn cách làm

Bước 1: Xác định câu nào sẽ là mệnh đề chính, câu nào là mệnh đề phụ.

Bước 2: Xác định cặp từ trong hai câu có nghĩa tương đồng.

Bước 3: Xác định chức năng của từ trùng trong mệnh đề phụ.

Bước 4: Thay thế từ trùng bằng một đại từ quan hệ tương ứng và đặt ở đầu mệnh đề nếu là whose thì phải chuyển cả danh từ đứng sau đi kèm (Mệnh đề phụ trở thành mệnh đề quan hệ).

Bước 5: Viết mệnh đề quan hệ sau ngay danh từ có nghĩa tương đồng của mệnh đề chính (tiền ngữ) và hoàn thành câu.

Vd : The man was very kind. I talked to him yesterday.

+ “The man was very kind.” là mệnh đề chính; “I talked to him yesterday.” là mệnh đề phụ.

+ The man và him là hai cặp từ tương đồng.

+ “him” giữ chức năng là tân ngữ.

+ “him” được thay thế bằng “whom” và ta có mệnh đề quan hệ “whom I talked to yesterday”

+ Chuyển mệnh đề quan hệ ra sau tiền ngữ và hoàn thành câu như sau:

The man whom I talked to yesterday was very kind.

Để học sinh phân biệt đại từ quan hệ, trạng từ quan hệ(who, whom, whose, which, that- where, when, why) với các từ để hỏi trong câu hỏi “Wh- questions” một cách tốt hơn, giáo viên có thể cho học sinh làm thêm bài tập

2.3.2. Các hình thức tự học ở nhà.

Giáo viên khuyến khích HS một số cách nhằm giúp học sinh tự học Tiếng Anh hiệu quả

1. Tích cực xem truyền hình, video, nghe đài, đọc báo chí tiếng Anh hoặc nói chuyện với người bản ngữ bất cứ khi nào bạn có cơ hội.

2. Sử dụng tiếng Anh ở nhiều nơi chứ không phải chỉ trong lớp học : Học sinh có thể luyện nói Tiếng Anh với bạn của mình, khi có cơ hội.

3. Chơi trò chơi và tập các bài hát tiếng Anh.

4. Khi nói chuyện bằng tiếng Anh, cố gắng diễn đạt bằng mọi cách có thể được kể cả dùng điệu bộ. Thích nói tiếng Anh và thoải mái khi nói, không sợ mắc lỗi khi nói và viết tiếng Anh. Nếu không mắc lỗi có nghĩa là không học được gì. Thường thì khi người học sẽ mắc những lỗi nho nhỏ khi nói tiếng Anh với người nước ngoài. Nhưng điều quan trọng là những gì bạn rút ra sau khi mắc lỗi.

5. Nên hỏi lại hoặc đề nghị người nói nhắc lại nếu chưa hiểu rõ nghĩa.

6. Áp dụng từ và cấu trúc mới học được trong nhiều tình huống khác nhau.

7. Đọc các bài viết khác nhau về cùng một chủ điểm. Tập nói và viết theo các chủ điểm đó.

8. Cố gắng đoán nghĩa của từ, câu bằng cách căn cứ nội dung bài đọc, bài nghe hoặc tình huống giao tiếp (không nên quá phụ thuộc vào từ điển). Học từ vựng một cách có hệ thống vì học tiếng Anh không chỉ đơn thuần là học ngữ pháp. Khi giao tiếp, HS nên lựa chọn từ vựng, kết hợp chúng và tạo thành câu để biểu đạt ý kiến của mình. Khi học từ vựng, HS dùng sổ ghi chép của mình sao cho hợp lý, tránh liệt kê một dãy dài các từ, ngữ mới mà hãy chia sổ ghi chép ra thành từng mục

Chẳng hạn:

-Chủ đề: shopping, holidays, money vv...

-Động từ và danh từ đi liền kề: do your homework, make a cake vv...

-Động từ kép: to grow up, to fall off, to look after vv...

-Ngữ cố định: on the other hand, in my opinion, by the way vv...

-Thành ngữ: once in a blue moon, to be over the moon, out of the blue vv...

-Ngữ có giới từ: at night, at the weekend, in March, in 2003 vv.....

9. So sánh để hiểu được sự khác nhau về cách dùng từ giữa tiếng Anh và tiếng Việt. Học cách ghi nhớ, luyện trí nhớ của mình qua việc tự đọc nhiều sách hướng dẫn. Hầu hết tất cả các học sinh giỏi tiếng Anh đều rất coi trọng việc này.

10. Tự chữa lỗi trước khi được bạn hoặc thầy chữa. Học sinh có thể tự sửa lỗi bằng cách dựa vào các cấu trúc ngữ pháp, các câu mẫu đã học hoặc dùng từ điển để tra nghĩa của từ, từ loại, tìm ra cách phát âm, vị trí trọng âm, cách sử dụng từ, cụm từ hay thành ngữ.

11. Học theo nhóm hoặc theo cặp là tốt nhất. Trong các giờ tự học trên lớp, ở kí túc xá, giáo viên giao cho các nhóm học sinh làm bài tập theo chuyên đề ngữ pháp hoặc viết các bài luận kể về bản thân, lớp họccó qui định thời lượng làm bài. Giáo viên kiểm tra và sửa lỗi cho học sinh.

12. Học thuộc các quy tắc ngữ pháp, từ mới hay các đoạn hội thoại mẫu. Tạo ra cho mình một môi trường tiếng Anh. Giáo viên có thể hướng dẫn học sinh học tiếng Anh bằng cách dán những mẫu giấy khắp nơi trong kí túc xá, góc học tập để đi tới đâu học sinh đều nhìn thấy những từ ghi trên đó. Khi đã thuộc những từ này rồi học sinh thay bằng những từ mới. Bằng cách này, ngày nào HS cũng học được khoảng 10 đến 15 từ mới trong một tuần. GV khuyến HS hãy tranh thủ đọc, nghe và nói tiếng Anh ở mọi nơi, mọi lúc.

13. Tập viết chính tả, từ mới thường xuyên

Khi có thời gian rỗi, GV khuyến khích HS truy cập Internet. Internet thực sự mang đến nhiều lợi ích cho người học ngoại ngữ. HS có thể tìm thấy rất nhiều website hữu dụng để học ngữ pháp, từ vựng, phát âm và quan trọng hơn cả là: HS có thể vận dụng Tiếng Anh trong giao tiếp thực.

14. Tự học tiếng Anh ở nhà với các ứng dụng học phù hợp để có thể tự nâng cao các kỹ năng Tiếng Anh

2.3.3. Một số phương tiện để học sinh tự học ở nhà .

- Sách giáo khoa, sách bài tập

- Tự học ở nhà bằng sách tham khảo
- Tự học bằng các tài liệu giáo viên gửi theo từng chuyên đề
- Điện thoại ,Máy tính, Ti vi có kết nối internet là vô cùng cần thiết cho việc tự học ,để các em làm bài và ôn bài theo các links giáo viên gửi hoặc các em có thể luyện thêm các kỹ năng Nghe – Nói - Đọc -Viết với những nguồn liệu những ứng dụng phù hợp .

2.3.4. Phương pháp hướng dẫn học sinh tự học ở nhà bằng các dạng bài tập.

a. Bài tập về nhà

Bài tập về nhà là một phần không thể thiếu trong quá trình dạy học, nó giúp học sinh ôn tập, củng cố và vận dụng những kiến thức đã học trên lớp.nhằm rèn luyện kĩ năng , phát triển khả năng tư duy, năng lực hoạt động độc lập, rèn luyện và hình thành các phẩm chất khác cho học sinh.

Làm bài tập về nhà cũng là một cách để cung cấp cho học sinh có cơ hội được luyện tập những việc sẽ giúp chúng thành công hơn ở trường học. Cũng như câu, có công mài sắt có ngày nên kim.

Lượng bài cho các em là học sinh yếu kém thường ít hơn của các bạn khác trong lớp. Và nếu ai kém kỹ năng nào thì giáo viên sẽ giao thêm bài tập cho kỹ năng đó.

b Tác dụng của bài tập về nhà

Làm bài tập về nhà là một cách tuyệt vời để phát triển tinh thần trách nhiệm. Bằng việc phân công bài tập trong một ngày, chúng sẽ biết rằng nó cần phải được hoàn thành vào ngày hôm sau. Chúng sẽ phát triển được về mặt “đúng giờ”, nghĩa là chúng sẽ biết sắp xếp làm sao để bài tập được hoàn thành đúng thời gian quy định.

Bài tập về nhà cho phép học sinh có thời gian suy luận và chuẩn bị kỹ càng hơn ở nhà. Nếu làm bài chưa tốt hay chưa hiểu phần nào, học sinh có thể chủ động nhờ sự giải đáp của giáo viên vào buổi học ngày hôm sau.

Giao bài tập về nhà là một cách tuyệt vời để rèn luyện tính tự giác và tinh thần trách nhiệm ở trẻ. Bởi khi ở nhà, giáo viên không thể giám sát trẻ làm bài tập như ở trên lớp được. Khi đó, trẻ học và làm bài tập hoàn toàn dựa vào ý thức và tinh thần tự giác của mình. từ đó, hun đúc trẻ trở thành người có tinh thần trách nhiệm và tự giác cao.

Qua bài tập về nhà, thầy cô có thể nắm bắt được thái độ và hoàn cảnh của học sinh. Vì có những bạn bao giờ cũng hoàn thành bài tập đầy đủ, sạch đẹp, chẵn chu. Có những học sinh bao giờ lúc nộp bài tập về nhà tờ giấy cũng bị nát nhàu, rách hay quăn , qua đó mình có thể hiểu phần nào về tính cách và gia cảnh của từng học sinh.

Qua bài tập, thầy cô cũng muốn giúp các em học tiến bộ hơn nên nhiều khi bài tập về nhà cho từng đối tượng là không giống nhau.

C. Quy trình giao bài tập về nhà

Bước 1 :Xây dựng bài tập về nhà

Bước 2 :Hướng dẫn học sinh làm bài tập về nhà

Bước 3 : Kiểm tra, đánh giá và phản hồi kịp thời việc học sinh thực hiện bài tập về nhà

d. Những cách giao bài tập:

- Thường các lớp giao bài dạng tờ in ra.
- Giao bài qua mạng/Zalo của lớp
- Giao theo ngày , tuần . Còn nếu làm dự án thì nhiều khi 2-3 tuần tùy nội dung yêu cầu.
- Giao bài tập về nhà cho học sinh qua các ứng dụng Azota, Quizizz. SHub Classroom ,

Các ứng dụng giao bài tập về nhà cho học sinh đóng một vai trò vô cùng quan trọng và được sử dụng như một công cụ để các thầy cô giám sát học sinh làm bài về nhà tốt hơn.

2.4.. Hiệu quả của sáng kiến kinh nghiệm

a. Đối với giáo viên

Việc hướng dẫn học sinh tự học với các phương pháp khác nhau phù hợp với từng đối tượng học sinh đã thực sự phát huy tác dụng , mang lại hiệu quả cao trong việc dạy và học

Chúng tôi đã đạt được kết quả khá tốt và đây cũng chính là nguồn động lực thúc đẩy chúng tôi cần phải nỗ lực cố gắng hơn nữa đó là các em rất hứng thú học tập, không còn nhút nhát, không còn ý nghĩ là “mình không thể có khả năng học Tiếng Anh nữa”. Giúp các em tích cực hơn trong giờ học .Và chính bản thân tôi thực sự cảm thấy hạnh phúc khi nghe các em nói rằng “Cô ơi! Em thích học giờ Tiếng Anh hơn rồi”.

Về phía giáo viên : Phần lớn giáo viên trong tổ, nhóm khi đi dự giờ đều thấy lợi ích của việc hướng dẫn học sinh tự học bằng hệ thống các câu hỏi hoặc các dạng bài tập..từ đó học sinh khắc sâu được kiến thức trên lớp và tạo được hứng thú học tập cho học sinh..

b. Đối với học sinh

Về phía học sinh : Một trong những lợi ích đầu tiên của việc tự học ở nhà là học sinh có ý thức ôn luyện lại các kiến thức đã học , giảm số học sinh bị hổng kiến thức , học sinh yếu kém hơn nữa học sinh có thời gian đọc và hiểu nội dung chính của bài mới, không bị ngỡ ngàng trước những kiến thức mới.

Đa số học sinh hiểu bài, tạo cho học sinh tâm thế tự tin và chủ động hơn khi lên lớp cũng như tiếp thu nhanh bài giảng của thầy cô, từ đó có thời gian để tập trung vào những phần kiến thức quan trọng và nâng cao của bài học, tạo được

hứng thú cho học sinh tham gia các hoạt động học tập, các em có ý thức tự học, tự tìm tòi vì vậy kiến thức các em thu được sẽ “bền” hơn

c. Đối tượng thực nghiệm

Tôi đã chọn đối tượng thực nghiệm là học sinh lớp 9A,9B để tiến hành dạy theo phương pháp này, và kết quả thu được như sau

Học kỳ I năm học 2023-2024

Đối tượng điều tra	Chưa tự học ở nhà	Có tự học ở nhà	Tự làm tốt các bài tập ở nhà
Lớp 9A,9B 67 (HS)	45 học sinh (68%)	18 học sinh (27%)	4 học sinh (5 %)

Học kỳ I năm học 2023-2024

Đối tượng điều tra	Chưa tự học ở nhà	Có tự học ở nhà	Tự làm tốt các bài tập ở nhà
Lớp 9A,9B 67 (HS)	0 học sinh (0 %)	48 học sinh (72 %)	19 học sinh (28 %)

d. Ý kiến của các em về quá trình được hướng dẫn tự học

Sau nhiều tuần hướng dẫn các em tự học, tôi có yêu cầu các em nhận xét về quá trình này. Đây là một số ý kiến chung của các em về quá trình được hướng dẫn tự học:

- Việc tự học giúp các em nhớ kiến thức lâu hơn, biết tự khắc phục những phần còn thiếu sót, tăng khả năng làm việc độc lập, chủ động trong học tập, chủ động về thời gian, suy nghĩ logic hơn, và có được sự tự tin trong học tập.
- Các tài liệu hỗ trợ rất nhiều trong việc củng cố và bổ sung kiến thức, giúp các em cảm thấy vững vàng hơn trong suốt quá trình học.
- Việc cung cấp tài liệu ngay từ đầu năm giúp các em chủ động được thời gian, không có sự dồn ép.
- Các em định hướng được mục tiêu và sớm lên kế hoạch để đạt được mục tiêu đề ra
- Việc được kiểm tra nhiều lần trên lớp làm các em cảm thấy hơi bị áp lực, nhưng giúp các em quen với việc làm bài và giảm bớt lo lắng khi đến kỳ kiểm tra. Việc được kiểm tra nhiều lần giúp các em có thói quen ôn lại kiến thức đã học và có được nhiều kinh nghiệm cho các bài kiểm tra quan trọng.
- Tự giác trong học tập có tác động tích cực đến kết quả học tập

3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

3.1. Kết luận

Trong quá trình tổ chức hoạt động nhận thức cho học sinh, việc hướng dẫn học sinh tự học ở nhà đã tạo ra không khí lớp học sôi nổi, học sinh hứng thú, tích cực tiếp thu kiến thức một cách chủ động, hăng say thay vì thái độ ỷ nại, thụ động trông chờ vào người khác. Học sinh ý thức được cao hơn vai trò và trách nhiệm của sự học, từ đó tìm ra cho mình mục đích chân chính của tri thức. Khi có tinh thần tự học, bài học được tìm hiểu trước sẽ được chuẩn bị kỹ càng hơn, tăng hứng thú và tinh thần hăng say trong học tập. Kiến thức tiếp thu được nhiều và phong phú, sinh động hơn so với việc học thụ động, mệt mỏi. Tinh thần tự học phát huy được khả năng sáng tạo, năng lực suy nghĩ và phát triển tư duy của bản thân. Tinh thần tự học giúp học sinh quen dần với cách sống tự lập, từ đó rèn luyện được bản lĩnh và tinh thần đối mặt với khó khăn. Trong cuộc sống nói chung chúng ta không thể lúc nào cũng trông chờ và ỷ nại vào người khác bởi nếu như thế thì khi đối mặt với khó khăn ta sẽ không tồn tại được bản thân, nhất là trong học tập không ai có thể học thay ta, làm thay ta.

Những kết quả trên cho thấy việc hướng dẫn học sinh tự học ở nhà có ý nghĩa rất lớn trong việc nhận thức của học sinh, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

3.2. Kiến nghị

Sau khi thực hiện đề tài tôi có một số đề xuất sau

Cần tiếp tục triển khai hướng nghiên cứu đề tài với nhiều đối tượng học sinh ở nhiều lớp khác nhau, để có thêm thông tin phong phú nhằm phát huy tính hiệu quả và tính khả thi của đề tài.

Tiếp tục xây dựng kế hoạch tăng cường, củng cố, bổ sung mua sắm trang thiết bị, sách tham khảo và đồ dùng dạy học cho môn Tiếng Anh để giáo viên và học sinh có thêm nguồn tài liệu phong phú.

Hàng năm nhà trường và phòng GD&ĐT nên chọn những SKKN hay, đề tài khoa học có chất lượng để triển khai cụ thể, vừa đem lại giá trị hữu dụng vừa phát huy những kinh nghiệm mà bản thân giáo viên là tác giả miệt mài có được.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

Phú Xuyên, ngày 19 tháng 3 năm 2024

Người viết sáng kiến

Vũ Hồng Hạnh

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- *SGK Tiếng Anh 9 tập 1,2* (NXB Giáo Dục Việt Nam)
- *SBT Tiếng Anh 9 tập 1,2* (NXB Giáo Dục Việt Nam)
- *Sách “Tôi tự học” của tác giả Nguyễn Duy Cần*
- *Ứng dụng bản đồ tư duy trong học tập*
- *Phương pháp tự học*
- *Kỹ năng học tập theo phương pháp Buzan*
- *Học sao cho đúng của tác giả Ron Fry*
- *Best Methods of self study for students (Oxford)*

